

**Hội thảo quốc gia “Chính sách thương mại nhằm phát triển bền vững ở Việt Nam thời kỳ 2011-2020”**

Ngày 14/6/2011, tại Hà Nội, Hội thảo quốc gia “Chính sách thương mại nhằm phát triển bền vững ở Việt Nam thời kỳ 2011-2020” diễn ra với sự phối hợp tổ chức của Viện Nghiên cứu Thương mại (Bộ Công thương) và Dự án Hỗ trợ thương mại đa biên giai đoạn III. Đây là một trong những hoạt động của Bộ Công Thương triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI với mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực xuất nhập khẩu, góp phần phát triển kinh tế nhanh và bền vững, sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp vào năm 2020.

Phát biểu tại Hội thảo, Thứ trưởng Lê Danh Vĩnh nhận định, "Yêu cầu phát triển xuất, nhập khẩu phục vụ phát triển bền vững đặt ra hết sức cấp bách đối với nước ta trong giai đoạn 2011-2020, giai đoạn tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Yêu cầu đó càng trở nên cấp bách hơn trong bối cảnh nước ta hội nhập ngày càng sâu hơn với nền kinh tế thế giới, đặc biệt hiện nay chúng ta là thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và đang thực hiện các cam kết FTA ở mức độ rộng hơn và cao hơn.

Việc phát triển xuất, nhập khẩu theo yêu cầu phát triển bền vững đòi hỏi chúng ta cần có những chính sách đúng đắn và phù hợp, được xây dựng trên cơ sở khoa học, có tính đến một cách hài hòa giữa mục tiêu kinh tế, xã hội, môi trường. Chính vì vậy, cần có các tiêu chí khoa học để định hướng, xây dựng, kiểm định, làm căn cứ cho các chính sách xuất, nhập

khẩu theo hướng phục vụ mục tiêu phát triển bền vững của đất nước."

Tại Hội thảo, các đại biểu thống nhất chung rằng, thực tế cho thấy, trong những năm qua, phát triển xuất, nhập khẩu của Việt Nam đã có những đóng góp to lớn vào công cuộc đổi mới của đất nước. Tuy nhiên, phát triển lĩnh vực xuất, nhập khẩu của Việt Nam trong giai đoạn vừa qua chưa thật sự góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững của nền kinh tế - xã hội của đất nước. Giá trị gia tăng của hàng hóa xuất khẩu còn thấp do chủ yếu dựa vào khai thác các yếu tố sẵn có về điều kiện tự nhiên và nguồn lao động rẻ. Chính sách phát triển xuất khẩu quá chú trọng đến chỉ tiêu số lượng, chưa thật sự quan tâm đúng mức đến chất lượng và hiệu quả xuất khẩu. Ngoài ra, việc mở rộng xuất khẩu một số sản phẩm đang có nguy cơ làm cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên, suy giảm đa dạng sinh học và ô nhiễm môi trường, sử dụng ngày càng nhiều các yếu tố đầu vào làm gia tăng áp lực gây ô nhiễm...

Hội thảo nhấn mạnh, xuất khẩu sẽ không thể phát triển nếu toàn bộ nền kinh tế quốc gia không có sự chuyển dịch về cơ cấu. Bởi vậy, cần định vị vị trí xuất nhập khẩu, định vị thị trường, mặt hàng... Phải tái cấu trúc nền kinh tế; chuyển dịch cơ cấu bằng các biện pháp cụ thể thì mới chuyển dịch được xuất nhập khẩu; phải có liên hệ hữu cơ với chính sách lãi suất, tỷ giá... Có thể nói “nếu không sửa chính sách trong nước thì không phát triển được”. Không có kết hợp hài hòa không tạo sức mạnh cạnh tranh. Bên cạnh đó, phát triển bền vững là câu chuyện của nhiều ngành. Vai trò của

thương mại là làm thế nào thu hẹp khoảng cách giữa xuất khẩu và nhập khẩu. Cho nên cần phải tái cấu trúc nền kinh tế, thực hiện tốt chính sách cạnh tranh.

### DIỆU LINH

#### **Báo cáo "Đặc điểm kinh tế nông thôn Việt Nam: kết quả điều tra hộ gia đình nông thôn năm 2010 tại 12 địa phương"**

Vừa qua, tại Hà Nội, báo cáo "*Đặc điểm kinh tế nông thôn Việt Nam: kết quả điều tra hộ gia đình nông thôn năm 2010 tại 12 địa phương*" đã được công bố, thu hút sự tham dự của đông đảo các nhà hoạch định chính sách, các nhà nghiên cứu và các học giả quan tâm.

Báo cáo do Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Đại sứ quán Đan Mạch phối hợp thực hiện từ năm 2002 đến năm 2010. Đối tượng điều tra là khoảng 3 nghìn hộ gia đình nông thôn của 12 tỉnh thành trong cả nước, bao gồm Hà Nội, Lào Cai, Phú Thọ, Điện Biên, Lai Châu, Nghệ An, Quảng Nam, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng và Long An.

Việc phỏng vấn được tiến hành hai năm một lần, tập trung vào những vấn đề liên quan đến kinh tế nông thôn như: lao động, đất đai, bảo hiểm, tín dụng, tiếp cận thông tin, sản xuất nông nghiệp. Với trọng tâm là việc tiếp cận và sử dụng các nguồn lực sản xuất, báo cáo đã cho thấy bức tranh tổng thể nền kinh tế nông nghiệp nông thôn Việt Nam trong vài năm trở lại đây và những hướng đi mới trong tương lai.

Kết quả điều tra cho thấy nhiều con số đáng lưu ý, điển hình là: tỷ lệ hộ nghèo ở nông thôn 12 địa phương khảo sát theo chuẩn mới đã giảm từ 23% năm 2006 xuống còn 16% năm 2010, trong đó giảm mạnh nhất là Lai Châu (20%) và Phú Thọ (12%). Tuy nhiên, số hộ nghèo tại một số tỉnh như Long An, Khánh

Hòa, Điện Biên lại đang tăng lên cao hơn mức năm 2006. Đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp, có tới 6% số hộ hoàn toàn không có đất nông nghiệp, riêng Đắk Lắk gần 9%, Đắk Nông 5,8%, đặc biệt là Khánh Hòa lên tới 18,4%.

Tuy nhiên, cùng với đó, tỷ lệ hộ gia đình nông thôn lập doanh nghiệp tăng mạnh, từ 20% lên 28% trong vòng 2 năm trở lại đây. Và các hộ cũng phải làm nhiều công việc phi nông nghiệp để tăng thêm thu nhập. Mức thu nhập bình quân của các hộ tăng từ 52,7 triệu đồng/năm (năm 2008) lên 80,9 triệu đồng/năm (năm 2010), riêng Long An là 114 triệu đồng/năm. Bên cạnh đó vẫn còn những tỉnh con số này chỉ dừng ở mức 42 triệu đồng/năm như Quảng Nam và 46 triệu đồng/năm như Lai Châu.

Trình độ học vấn cũng được nâng lên đáng kể, số con em các hộ học cao đẳng, đại học ngày càng tăng. Việc tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, học hành, sử dụng nước sạch, chất lượng nhà ở, xử lý nước thải... cũng được nâng lên rõ rệt.

Trên thực tế cũng còn nhiều vấn đề cần giải quyết, liên quan trực tiếp đến sự phát triển kinh tế nông thôn hiện nay, đó là: cơ sở hạ tầng tại các tỉnh miền núi còn yếu, sản phẩm làm ra của các hộ gia đình còn ở dạng thô nên giá trị kinh tế thấp, khó khăn trong tìm kiếm đầu ra và việc tiếp cận vốn, thông tin thị trường...

Báo cáo đã đưa ra một bản phân tích chi tiết và toàn diện về đặc điểm kinh tế nông thôn Việt Nam hiện nay, là căn cứ xác đáng cho việc xây dựng chính sách phù hợp với các hộ gia đình nông thôn từng vùng, hướng tới giảm nghèo hiệu quả và bền vững, và quan trọng hơn là hướng tới giúp họ tự vươn lên thoát nghèo.

HUỆ NGUYỄN